

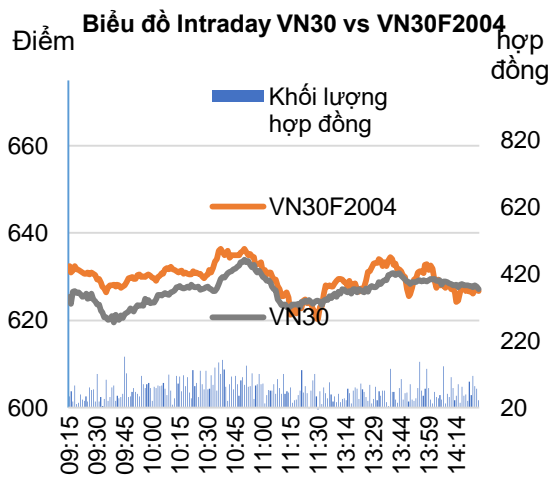
Bản tin phái sinh: Vùng hỗ trợ quan trọng

24/03/2020

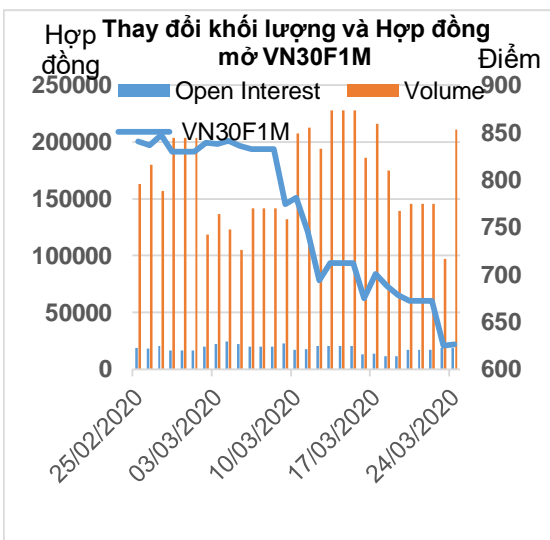
Diễn biến hợp đồng

Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn
VN30F2004	626.0	0.9	210,798	16/04
VN30F2005	621.0	-0.7	897	21/05
VN30F2006	620.5	-0.3	244	18/06
VN30F2009	625.4	3.1	127	17/09

Nguồn: Bloomberg – YSVN



Nguồn: Bloomberg – YSVN



Nguồn: Bloomberg – YSVN

TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Đồ thị VN30F2004 đang đi theo kênh giá giảm nhưng đường giá đã có sự chứng lại tại cận dưới tương ứng vùng 618-620 điểm. Đồng thời, kỳ vọng giá cũng đã kết thúc sóng 5 của nhịp giảm từ 702 điểm tại ngưỡng 620 điểm. Đồ thị giá break lên trên 637 điểm trong phiên tới sẽ xác nhận đây ngắn hạn được thiết lập
- Chỉ báo RSI đang tạo phân kỳ tạm đoạn ở khung 1H cho thấy sự suy yếu của xu hướng giảm trung hạn. Chỉ báo đo lường biến động như BBW cũng đang tạo phân kỳ và đi xuống cho thấy đồ thị giá có thể bước vào giai đoạn tích lũy và hồi phục..

DỰ BÁO VÀ CHIẾN LƯỢC NGẮN HẠN

- Chiến lược trong phiên (Intraday): Với quan điểm ngưỡng 620 điểm là ngưỡng quan trọng, NĐT nên xem xét Long ở vùng giá hiện tại, dừng lỗ 620.5 và mục tiêu 645-650 điểm. Hoặc có thể Long khi giá break 637 điểm.
- Chiến lược xu hướng chủ đạo trong ngắn hạn (Daily): Nhà đầu tư chờ đợi điểm vào mới trên VN30F2004.

Xu hướng	VN30F2004-Daily	VN30F2004-1H
Ngắn hạn	GIẢM	GIAM
Hỗ trợ 1	610	620
Hỗ trợ 2	590	615
Kháng cự 1	750	637
Kháng cự 2	800	650



Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
Email: phat.pham@yuanta.com.vn
Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880

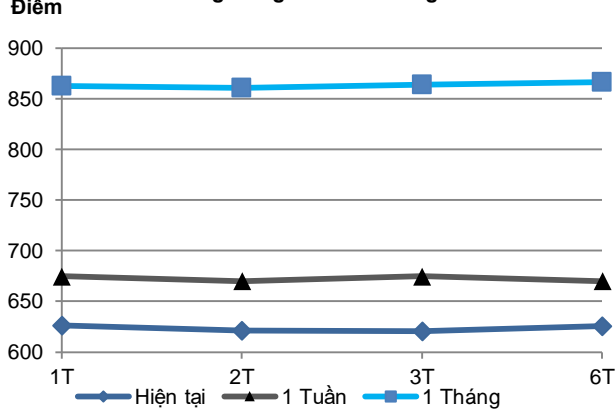


We Create Fortune

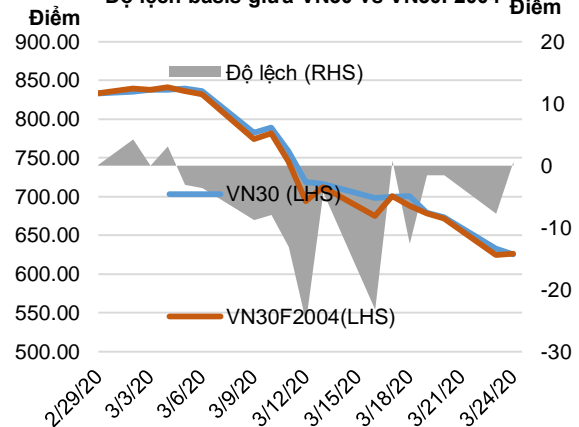
HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Giá đóng cửa	+/-	+/- %	KLGD	+/- %	Fair Value	Ngày thanh toán cuối cùng	Thời gian còn lại
	Đơn vị: Điểm	Điểm	%	hợp đồng		Đơn vị: Điểm		ngày
VN30 Index	625.4	-7.4	-1.2%	0				
VN30F2004	626.0	0.9	0.1%	210,798	117.11%	628	16/04/2020	25
VN30F2005	621.0	-0.7	-0.1%	897	155.56%	633	21/05/2020	59
VN30F2006	620.5	-0.3	0.0%	244	17.31%	637	18/06/2020	87
VN30F2009	625.4	3.1	0.5%	127	17.59%	652	17/09/2020	178

Đường Cong Giá HĐ Tương Lai



Độ lệch basis giữa VN30 vs VN30F2004



Top cổ phiếu leader	Điểm tác động	Top cổ phiếu laggard	Điểm tác động
VNM	1.81	VIC	-3.33
VCB	0.32	VHM	-2.09
GAS	0.30	MWG	-1.21
VJC	0.25	STB	-0.79
BVH	0.21	VRE	-0.73

Top cổ phiếu tăng giá	%	Top cổ phiếu giảm giá	%
BVH	6.97	ROS	-6.97
GAS	4.27	SBT	-6.93
VNM	2.87	VHM	-6.90
BID	2.60	VIC	-6.90
CTD	2.40	VRE	-6.84



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	1.1%	31,600	127,096	13.4	1.7	1,066	18%	55,800	30,550
CTD	Công ty Cổ phần Xây dựng Cotecccons	Công nghiệp	0.4%	51,300	3,914	5.8	0.5	185	47%	146,200	47,750
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	1.3%	18,300	68,138	7.2	0.9	7,284	30%	28,450	17,650
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.5%	34,550	25,647	21.2	1.3	242	29%	97,400	32,300
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.9%	37,500	44,655	10.7	1.9	345	13%	67,500	35,400
EIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	3.6%	16,000	19,671	22.7	1.2	178	30%	19,100	14,850
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	5.3%	44,500	30,183	9.6	2.2	1,764	49%	61,300	40,182
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	1.2%	56,200	107,564	9.2	2.2	376	4%	114,900	53,900
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.8%	7,530	17,634	7.1	0.7	2,512	12%	16,400	7,460
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	2.8%	19,000	18,290	5.2	1.0	1,656	23%	30,700	18,700
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	6.2%	17,100	47,214	6.6	1.0	6,987	38%	26,462	16,650
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.5%	14,800	35,689	4.3	0.9	6,301	24%	23,900	14,450
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	5.0%	49,100	57,395	10.3	1.3	1,533	37%	91,600	46,400
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4.4%	68,800	31,154	7.9	2.5	859	49%	129,500	66,800
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	3.8%	52,000	50,416	14.6	2.3	500	6%	65,100	49,100
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	2.0%	51,400	11,575	9.6	2.5	743	49%	92,500	50,300
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	1.0%	28,200	8,743	5.3	0.8	763	49%	40,150	26,250
ROS	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	0.3%	4,540	2,577	14.5	0.4	7,617	4%	34,800	4,540
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	1.8%	115,500	74,068	15.4	3.9	54	63%	291,000	111,500
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.7%	12,750	7,481	25.1	1.1	1,863	7%	22,700	12,750
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	0.8%	12,500	6,476	7.0	0.7	2,081	52%	28,050	12,200
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.5%	8,800	15,872	6.5	0.6	8,753	12%	12,700	8,800
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	8.0%	16,100	56,352	5.6	0.9	2,723	22%	25,900	16,000
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	3.8%	58,000	215,115	11.6	2.7	1,024	24%	95,000	56,600
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	4.5%	55,300	181,910	8.7	3.3	717	15%	102,300	55,300
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	7.2%	71,500	241,844	31.5	3.2	608	15%	126,500	71,500
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	5.5%	96,500	50,550	12.2	3.3	410	19%	148,800	94,000
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	10.4%	86,100	149,933	15.7	5.5	1,088	59%	139,900	83,700
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	7.3%	19,500	47,536	5.8	1.1	3,694	23%	29,300	17,500
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.6%	17,700	40,220	14.1	1.5	1,451	32%	37,950	17,700



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828
hoa.chung@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409
hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written